

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP MÔ PHỎNG TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

Phạm Hồng Quân¹

TÓM TẮT

Bài báo phân tích thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội, từ đó nhận diện những hạn chế và yêu cầu đặt ra đối với nhiệm vụ phát triển năng lực toàn diện cho học viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo. Trên cơ sở kết hợp các phương pháp nghiên cứu như: phân tích - tổng hợp tài liệu, điều tra khảo sát, phỏng vấn và quan sát sư phạm, bài báo chỉ rõ phương pháp mô phỏng có lợi thế trong hình thành tư duy phản biện, năng lực xử lý tình huống, ra quyết định và nâng cao tính tích cực, chủ động của người học; tuy nhiên việc triển khai sử dụng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn còn thiếu đồng bộ, toàn diện. Nghiên cứu này là cơ sở thực tiễn quan trọng giúp các cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên các trường sĩ quan quân đội có những biện pháp kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại khi sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở các nhà trường.

Từ khóa: Khoa học xã hội và nhân văn, phương pháp mô phỏng, trường sĩ quan quân đội.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.85.3.2026.1047>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 1657/NQ-QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương, việc nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ sĩ quan ở các trường sĩ quan đang trở thành nhiệm vụ chiến lược, gắn liền với mục tiêu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Quân đội và đất nước. Đặc biệt, ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ mô phỏng đang dần trở thành một công cụ không thể thiếu, góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo trong các nhà trường quân đội, với rất nhiều tiện ích như: mô phỏng quy trình, thao tác, cấu tạo, nguyên lý hoạt động của vũ khí trang bị; mô phỏng các hình thức tác chiến sát với thực tiễn chiến đấu; thực hiện các thí nghiệm ảo, giúp người học có thể tương tác bằng cách thay đổi các điều kiện hay giá trị tùy ý để thực hiện các thí nghiệm mà không cần đến các phòng thí nghiệm truyền thống... [7]

¹ Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng; Email: phamhongquanspqs@gmail.com

Trong chương trình đào tạo ở các trường sĩ quan quân đội, các môn khoa học xã hội và nhân văn giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành nền tảng tư tưởng, tư duy lý luận, định hướng giá trị và phát triển năng lực cho học viên. Trên cơ sở đó, góp phần tích cực vào đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - lý luận, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với nguồn nhân lực được đào tạo từ hệ thống nhà trường quân đội, thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, hướng tới mục tiêu xây dựng Quân đội “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại [5].

Đây là tiền đề để đào tạo đội ngũ sĩ quan quân đội có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực tiễn dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay còn những hạn chế nhất định. Theo Quân ủy Trung ương (2022): Huấn luyện thực hành, tập bài có nội dung, phương pháp chưa sát với nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu ở đơn vị. Việc sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống, thiên về truyền thụ một chiều, thiếu tương tác và hạn chế trải nghiệm thực tiễn đã làm cho quá trình lĩnh hội tri thức của học viên diễn ra một cách thụ động, không phát huy được vai trò chủ thể tích cực trong học tập [6]. Việc khai thác, sử dụng một số phần mềm, thiết bị mô phỏng của một số trường hiệu quả chưa cao [1]. Trước thực trạng đó, việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm để phát triển năng lực học viên trở thành xu thế tất yếu [2]. Trong bối cảnh này, phương pháp mô phỏng với đặc trưng kiến tạo môi trường học tập gần thực tế, thúc đẩy tư duy phân biện, khả năng xử lý tình huống và định hướng hành động của người học được xác định là một giải pháp khả thi và hiệu quả. Mặc dù các nghiên cứu gần đây khẳng định: Bằng mô phỏng, người học không chỉ tiếp thu kiến thức một cách sâu sắc mà trong quá trình học họ còn có thể tìm ra cách tiếp cận vấn đề, con đường cách thức để đạt mục tiêu bài học, có thể tạo dựng và điều khiển tại chỗ các đối tượng theo ý muốn, tìm tòi phát hiện một số quan niệm mới cũng như rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp [9], song những công trình chủ yếu tập trung vào lĩnh vực kỹ thuật trong khi việc phân tích một cách hệ thống thực trạng sử dụng mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội vẫn chưa được tiếp cận và trình bày đầy đủ. Khoảng trống nghiên cứu này đặt ra nhu cầu cấp thiết phải khảo sát thực trạng, chỉ ra nguyên nhân hạn chế làm cơ sở để đề xuất các giải pháp khả thi nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp mô phỏng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và phát triển năng lực học viên trong các trường sĩ quan quân đội hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp nghiên cứu được tác giả lựa chọn phù hợp với đặc điểm của đối tượng nghiên cứu, bảo đảm tính khách quan và độ tin cậy khi đánh giá thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội. Cụ thể:

Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu: được sử dụng để hệ thống hóa và kế thừa chọn lọc kết quả của các công trình nghiên cứu, báo cáo thực tiễn và văn bản chỉ đạo như: các Nghị quyết, chỉ thị, văn bản, quyết định của Đảng và Nhà nước về sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học, từ đó xây dựng nền tảng lý luận cho nghiên cứu và nhận diện rõ khoảng trống khoa học cần tiếp tục làm sáng tỏ.

Phương pháp điều tra khảo sát: Chúng tôi điều tra, khảo sát các cán bộ, giảng viên có chuyên môn và tham gia công tác quản lý, giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn và học viên ở các trường sĩ quan quân đội. Thông qua điều tra, khảo sát chúng tôi thu thập số liệu cần thiết làm cơ sở cho việc đánh giá thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội.

Khảo sát được tác giả thực hiện bằng phương pháp điều tra kết hợp phỏng vấn sâu. Mẫu khách thể điều tra là 746 người, trong đó có 248 cán bộ quản lý, giảng viên và 498 học viên các trường: Trường Sĩ quan Chính trị; Trường Sĩ quan Thông tin; Trường Sĩ quan Công binh, Trường Sĩ quan Pháo binh và Trường Sĩ quan Đặc công. Khách thể phỏng vấn là (10 cán bộ quản lý và 20 giảng viên. Mã hóa CBQL01 - CBQL10; GV01 - GV20). Thời gian điều tra, khảo sát: tháng 9/2025,

Phương pháp phỏng vấn: được áp dụng đối với một số giảng viên và cán bộ chủ trì các khoa chuyên ngành ở các trường sĩ quan quân đội nhằm lý giải sâu hơn các kết quả khảo sát sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn.

Phương pháp quan sát sư phạm: quan sát trực tiếp một số giờ dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn của giảng viên các trường sĩ quan quân đội nhằm đánh giá thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn. Phương pháp này giúp chúng tôi nhận ra những hạn chế trong mục tiêu, nội dung, phương pháp và điều kiện dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn hỗ trợ để sử dụng phương pháp mô phỏng.

Phương pháp xử lý số liệu: đây là phương pháp khoa học nhằm tiến hành xử lý các số liệu, dữ liệu, phiếu phỏng vấn...được chúng tôi thu thập trong quá trình nghiên. Các tham số đặc trưng mà chúng tôi quan tâm là: tần suất (%); điểm trung bình (ĐTB); độ lệch chuẩn (ĐLC). Chúng tôi sử dụng phần mềm Microsoft Excel và phần mềm SPSS (20,0) để tiến hành phân tích và xử lý số liệu đã thu thập.

Chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc với thang điểm trung bình (ĐTB) như sau:

Bảng 1. Bảng thang đo các mức độ đánh giá

Giá trị	Mức độ đánh giá			
1,0 - 1,8	Yếu	Không đúng	Chưa bao giờ	Ảnh hưởng rất thấp
1,81 - 2,6	Trung bình	Đúng một phần	Hiếm khi	Ảnh hưởng thấp
2,61 - 3,4	Khá	Cơ bản đúng	Thỉnh thoảng	Tương đối ảnh hưởng
3,41 - 4,2	Tốt	Đúng	Thường xuyên	Ảnh hưởng cao
4,21 - 5,0	Rất tốt	Hoàn toàn đúng	Rất thường xuyên	Ảnh hưởng rất cao

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái niệm phương pháp mô phỏng và sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

Theo Đặng Thành Hưng (2002) thì: Toàn bộ các quá trình liên quan tới việc xây dựng mô hình hệ thống cùng nghiên cứu nó gọi là mô hình hóa hệ thống. Việc tiến hành nghiên cứu mô hình hóa có sử dụng mô hình gọi là mô phỏng [4]. Theo Trần Tuyền (2024), thì mô phỏng trong dạy học là một phương pháp dạy học hoặc đánh giá việc học, việc thực hiện nội dung chương trình giảng dạy dựa trên tình huống thực tế thông qua các phương tiện kỹ thuật hỗ trợ giảng dạy [10]. Như vậy, phương pháp dạy học mô phỏng là phương pháp tổ chức hoạt động học tập dựa trên việc xây dựng và tái hiện các tình huống, kịch bản hoặc mô hình giả lập có cấu trúc và mức độ gần với thực tiễn, cho phép người học trực tiếp tham gia trải nghiệm, phân tích, ra quyết định và giải quyết vấn đề trong môi trường học tập được kiểm soát, qua đó hình thành và phát triển tri thức, kỹ năng và năng lực hành động thực tiễn.

Sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội là quá trình thiết kế, tổ chức và điều hành các tình huống học tập mô phỏng nhiệm vụ, bối cảnh quân sự, xã hội cụ thể, nhằm gắn kết lý luận với thực tiễn, phát triển tư duy phân biện, năng lực phân tích, xử lý tình huống và ra quyết định của học viên.. Sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội giữ vai trò quan trọng trong hiện thực hóa tư duy giáo dục hiện đại, quan điểm lấy người học làm trung tâm và định hướng phát triển năng lực. Thông qua việc tham gia trải nghiệm trực tiếp vào các tình huống mô phỏng, người học kiến tạo tri thức dựa trên hành động, phân tích và phản tư từ đó phát triển tư duy lý luận, năng lực thực tiễn, bản lĩnh chính trị và khả năng ra quyết định trong các điều kiện, hoàn cảnh khác nhau. Đồng thời, học viên được chủ động lựa chọn nội dung, điều chỉnh tiến trình và phương thức trải nghiệm phù hợp, qua đó nâng cao hiệu quả cá nhân hóa học tập, phát triển tư duy độc lập, năng lực tự học và khả năng vận dụng tri thức vào thực tiễn quân sự.

Hiện nay, sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn là sự lựa chọn phù hợp với xu thế chuyển đổi số và yêu cầu tích hợp công nghệ trong giáo dục hiện đại. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang định hình lại mô hình dạy học theo hướng số hóa và tương tác hóa, phương pháp mô phỏng không chỉ đóng vai trò như một công cụ kỹ thuật hỗ trợ truyền thụ tri thức mà còn là một giải pháp sư phạm giúp xây dựng môi trường học tập đa phương tiện, giàu tính tương tác và tái hiện sinh động các tình huống phức tạp của thực tiễn quân sự, xã hội. Ngoài ra, phương pháp mô phỏng mở rộng khả năng triển khai các mô hình dạy học linh hoạt, cá thể hóa quá trình học tập và thích ứng với nhu cầu phát triển năng lực của từng học viên, qua đó đáp ứng yêu cầu đào tạo đội ngũ sĩ quan trong điều kiện mới. Việc sử dụng phương pháp mô phỏng còn cụ thể hóa quan điểm ứng dụng công nghệ vào dạy học của Quân ủy Trung ương góp phần hiện thực hóa chiến lược chuyển đổi số trong giáo dục quân sự và xây dựng mô hình nhà trường thông minh trong Quân đội.

3.2. Thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

3.2.1. Thực trạng thiết kế mục tiêu dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn để chỉ đạo định hướng lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng

Bảng 2. Thực trạng thiết kế mục tiêu dạy học để chỉ đạo lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng

Nội dung	Cán bộ, giảng viên			Học viên			Tổng hợp		
	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Trang bị kiến thức và kỹ năng cơ bản của môn học một cách sinh động và có tính ứng dụng cho học viên	3,13	0,92	3	3,14	0,88	3	3,14	0,73	3
Hình thành và phát triển năng lực phân tích, tổng hợp và phản tư cho học viên	3,54	0,74	1	3,45	0,85	1	3,5	0,63	1
Hình thành khả năng áp dụng lý thuyết vào thực tiễn thông qua tương tác với các tình huống giả lập cho học viên	3,23	0,49	2	3,20	0,79	2	3,22	0,82	2
Trang bị kiến thức chuyên ngành, kỹ năng sử dụng và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho học viên	3,11	0,36	4	3,07	0,77	4	3,09	0,54	4
Quan sát, đo lường và đánh giá được các hành vi học tập của học viên thông qua quá trình thực hiện trong môi trường mô phỏng	2,20	0,81	6	2,19	0,79	6	2,2	0,73	6
Rèn luyện kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề trong bối cảnh mô phỏng gắn với thực tiễn xã hội cho học viên	3,07	0,28	5	2,97	0,75	5	3,02	0,62	5
Tổng	3,05			3,0			3,03		

Kết quả điều tra ở bảng 2 cho thấy, đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về thiết kế mục tiêu dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn để chỉ đạo lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng là tương đối đồng nhất với ĐTB = 3,03 (cán bộ, giảng viên: 3,05; học viên: 3,0) nằm trong khoảng $2,61 \leq \text{ĐTB} \leq 3,4$ (tương đương mức khá). Kết quả nghiên cứu cho thấy đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên đã nhận thức đúng mục tiêu dạy

học để chỉ đạo lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn. Kết quả phỏng vấn với cán bộ quản lý và giảng viên cho thấy sự nhất quán với kết quả khảo sát về thực trạng. Cả hai nhóm ý kiến đều thống nhất khẳng định rằng việc thiết kế mục tiêu dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn để chỉ đạo lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng là khâu then chốt, đòi hỏi sự thiết lập hài hòa giữa tri thức, kỹ năng, thái độ và năng lực hành động thực tiễn của người học. Giảng viên mã số GV02 cho rằng: “Việc thiết kế mục tiêu dạy học chỉ đạo việc lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng bước đầu đã thể hiện sự chuyển từ tiếp cận truyền thụ tri thức sang phát triển năng lực. Tuy nhiên, trong thực tiễn thiết kế mục tiêu dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn vẫn còn những hạn chế nhất định. Nhiều mục tiêu được xác định còn mang tính khái quát, chưa cụ thể hóa theo yêu cầu năng lực, chưa gắn chặt với đặc thù nhiệm vụ và tình huống học tập, dẫn đến sự thiếu tương thích giữa mục tiêu và phương pháp. Hệ quả là mục tiêu chưa thực sự phát huy vai trò định hướng việc lựa chọn và sử dụng hiệu quả phương pháp mô phỏng trong tổ chức dạy học”. Cán bộ quản lý mã số CBQL09 nhấn mạnh: “Nếu mục tiêu dạy học chỉ tập trung vào trang bị tri thức hoặc rèn luyện kỹ năng tách rời bối cảnh, thì phương pháp mô phỏng khó có điều kiện phát huy các giá trị. Với vai trò chỉ đạo, mục tiêu dạy học cần được thiết kế theo định hướng năng lực hành động thực tiễn, làm cơ sở lựa chọn phương pháp phù hợp. Chỉ khi mục tiêu hướng tới trải nghiệm, ra quyết định và điều chỉnh hành vi trong các tình huống giả lập có kiểm soát, phương pháp mô phỏng mới thực sự trở thành phương tiện hiệu quả hiện thực hóa mục tiêu dạy học”. Như vậy, nhận thức của đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý về yêu cầu đổi mới thiết kế mục tiêu dạy học không chỉ dừng lại ở mô tả hành vi học tập mà còn phải dự báo năng lực hành động của người học trong các tình huống tương tự thực tế.

3.2.2. Thực trạng thiết kế nội dung dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn định hướng lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng

Kết quả điều tra cho thấy, đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về thiết kế nội dung dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn định hướng lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng là rất thống nhất với ĐTB = 3,06 (cán bộ, giảng viên: 3,1; học viên: 3,02) nằm trong khoảng $2,61 \leq \text{ĐTB} \leq 3,4$ (tương đương mức thành thạo). Những đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên mặc dù có sự chênh lệch, nhưng không có sự khác biệt lớn về kết quả, điều này càng khẳng định mức độ tin cậy, chính xác của kết quả khảo sát. Theo giảng viên mã số GV01: “Việc thiết kế nội dung dạy học định hướng lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng hiện nay vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Ở một số bài học, nội dung dạy học mới tái hiện thông tin, chưa phản ánh đầy đủ bản chất khoa học, cấu trúc logic và tính thực tiễn, phức hợp của tri thức dẫn đến việc lựa chọn và vận dụng phương pháp mô phỏng chưa phát huy hiệu quả. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ năng lực thiết kế nội dung dạy học của giảng viên còn chưa đồng đều, sự thiếu hụt học liệu và phương tiện hỗ trợ cùng với việc chưa hình thành quy trình chuẩn trong thiết kế nội dung dạy học gắn với sử dụng phương pháp mô phỏng. Những yếu tố này làm giảm tính tương thích giữa nội dung và phương pháp, qua đó hạn chế hiệu quả tổ chức hoạt động nhận thức và phát triển

năng lực thực tiễn của người học”. Qua quan sát và phỏng vấn đội ngũ cán bộ, giảng viên đều cho rằng nguyên nhân cốt lõi dẫn đến những hạn chế trong thực trạng thiết kế nội dung dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn định hướng lựa chọn và sử dụng phương pháp mô phỏng chủ yếu bắt nguồn từ ba nhóm yếu tố chính: năng lực sư phạm của giảng viên, điều kiện tổ chức dạy học và nhận thức của giảng viên, học viên.

3.2.3. *Thực trạng lựa chọn, sử dụng phương pháp dạy học phối hợp với phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn*

Bảng 3. Thực trạng lựa chọn, sử dụng phương pháp dạy học phối hợp với phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn

Nội dung	Cán bộ, giảng viên			Học viên			Tổng hợp		
	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Phương pháp thuyết trình	3,91	0,36	1	3,82	0,46	1	3,87	0,41	1
Phương pháp tình huống	3,45	0,55	2	3,42	0,59	2	3,44	0,57	2
Phương pháp dạy học theo dự án	3,04	0,21	6	3,28	0,75	6	3,16	0,48	6
Phương pháp thảo luận nhóm nhỏ	3,32	0,48	3	3,31	0,52	3	3,32	0,5	3
Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề	3,29	0,56	4	3,3	0,53	4	3,3	0,64	4
Phương pháp đàm thoại	3,07	0,28	5	3,31	0,63	5	3,19	0,46	5
Phương pháp sử dụng bản đồ tư duy	2,47	0,98	7	2,50	0,85	7	2,49	0,92	7
Tổng	3,22			3,28			3,25		

Kết quả khảo sát ở bảng 3 cho thấy, đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về việc lựa chọn phương pháp dạy học phối hợp với phương pháp mô phỏng trong giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn là tương đối đồng nhất, có ĐTB = 3,25 (cán bộ, giảng viên: 3,22; học viên: 3,28) nằm trong khoảng $2,61 \leq \text{ĐTB} \leq 3,4$ (mức khá). Khảo sát về lựa chọn và sử dụng các phương pháp dạy học phối hợp, hỗ trợ cho phương pháp mô phỏng trong giảng dạy cho thấy mức độ đánh giá của giảng viên và học viên nhìn chung khá đồng nhất, phản ánh tính khách quan và độ tin cậy cao trong dữ liệu thu thập được. Thông qua quan sát các giờ giảng của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn cho thấy các phương pháp được giảng viên sử dụng ở mức độ cao như: thuyết trình, thảo luận nhóm nhỏ, nêu và giải quyết vấn đề, tình huống. Đáng chú ý, phương pháp dạy học đàm thoại, dạy học theo dự án, sử dụng bản đồ tư duy một phương pháp có tiềm năng cao trong môi trường mô phỏng lại chỉ được giảng viên rất ít khi sử dụng cho thấy khoảng trống trong nhận thức hoặc năng lực triển khai của đội ngũ giảng viên. Khi được hỏi: “Đồng chí đánh giá như thế nào về thực trạng lựa chọn và sử dụng các phương pháp dạy học phối hợp, hỗ trợ phương pháp mô phỏng trong giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở đơn vị? Những nguyên nhân chủ yếu dẫn tới thực trạng đó là

gi?”, giảng viên mã số GV05 và cán bộ quản lý mã số CBQL05 cho rằng: “Thực trạng lựa chọn và sử dụng các phương pháp dạy học phối hợp, hỗ trợ phương pháp mô phỏng trong giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn hiện nay đã có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung còn thiếu tính hệ thống và đồng bộ. Việc kết hợp giữa mô phỏng với các phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo tình huống, thảo luận nhóm, học theo dự án hay dạy học dựa trên vấn đề chưa được thực hiện thường xuyên, chủ yếu mang tính cá nhân, phụ thuộc vào nhận thức và kinh nghiệm của giảng viên. Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do nhận thức về vai trò và cách thức phối hợp các phương pháp dạy học của một bộ phận giảng viên chưa đầy đủ. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất, học liệu, thời lượng giảng dạy và cơ chế khuyến khích đổi mới phương pháp chưa thực sự đáp ứng yêu cầu, làm giảm hiệu quả vận dụng các phương pháp dạy học phối hợp trong thực tiễn”. Thực trạng này phản ánh nhu cầu cấp thiết phải nâng cao năng lực thiết kế sư phạm cho đội ngũ giảng viên đặc biệt là trong việc phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học hiện đại với phương pháp mô phỏng để phát triển năng lực toàn diện cho học viên trong môi trường sư phạm quân sự.

3.2.4. *Thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong các hình thức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn*

Bảng 4. Thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong các hình thức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn

Nội dung	Cán bộ, giảng viên			Học viên			Tổng hợp		
	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Hình thức bài giảng	4,15	0,92	1	4,26	0,7	1	4,2	0,81	1
Hình thức xêmina, thảo luận	3,5	0,82	2	3,76	0,68	2	3,63	0,75	2
Hình thức dạy học thực hành	3,18	0,42	5	2,97	0,89	4	3,0	0,51	4
Hình thức tự học	3,02	0,13	6	2,7	0,71	5	2,94	0,56	5
Hình thức nghiên cứu khoa học	3,01	0,09	4	2,54	0,64	6	2,77	0,37	6
Hình thức hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ	3,33	0,49	3	3,54	0,66	3	3,44	0,57	3
Tổng	3,37			3,3			3,33		

Kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy, đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về sử dụng phương pháp mô phỏng trong các hình thức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn là tương đối đồng nhất, có ĐTB = 3,33 (cán bộ, giảng viên: 3,37; học viên: 3,3) nằm trong khoảng $2,61 \leq \text{ĐTB} \leq 3,4$ (ở mức khá). Phỏng vấn với 8 giảng viên ở Trường Sĩ quan Chính trị và 6 giảng viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 1, có 85,71% giảng viên thống nhất cho rằng: “Hiện nay, phương pháp mô phỏng đã được sử dụng trong một số hình thức tổ chức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn nhưng việc triển khai còn thiếu tính hệ thống. Phương pháp mô phỏng chủ yếu được sử dụng trong các buổi thảo luận, thực hành

xử lý tình huống và một số hoạt động ngoại khóa trong khi các giờ học chính khóa vẫn sử dụng phương pháp thuyết trình kết hợp trao đổi, mức độ sử dụng phương pháp mô phỏng chưa thật nổi bật. Điều này làm giảm hiệu quả của phương pháp mô phỏng trong việc phát triển tư duy chiến thuật, năng lực phân tích tình huống và kỹ năng vận dụng tri thức vào thực tiễn của học viên trong các hình thức tổ chức dạy học”. Nguyên nhân không chỉ nằm ở sự thiếu hụt trang thiết bị và phần mềm chuyên dụng mà còn do chương trình đào tạo chưa quy định rõ vai trò và vị trí của mô phỏng như một phương pháp dạy học chính thức. Bên cạnh đó, sự thiếu hụt về năng lực tổ chức dạy học cũng như đánh giá kết quả học tập có sử dụng mô phỏng của giảng viên là những rào cản đáng kể.

3.2.5. *Thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn*

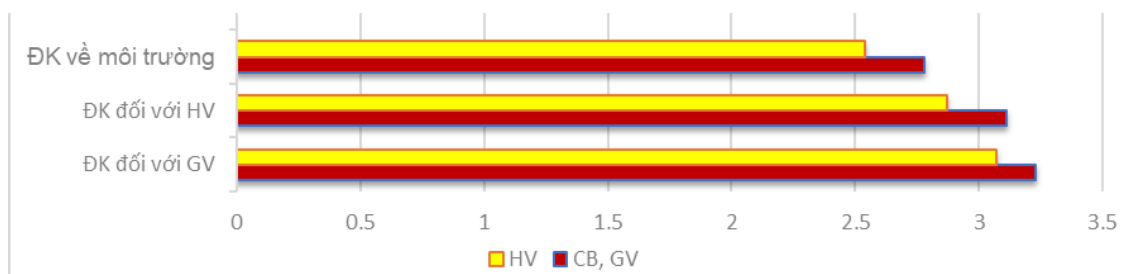
Bảng 5. Thực trạng sử dụng phương pháp mô phỏng trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn

Nội dung	Cán bộ, giảng viên			Học viên			Tổng hợp		
	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Bài kiểm tra viết	3,77	0,77	1	3,87	0,56	1	3,82	0,67	1
Kiểm tra vấn đáp	3,48	0,52	2	3,21	0,87	3	3,35	0,7	2
Kiểm tra thực hành	3,07	0,26	3	3,4	0,93	2	3,24	0,6	3
Hồ sơ học tập	3,02	0,22	5	3,03	0,84	4	3,03	0,53	4
Đánh giá qua thảo luận	3,05	0,23	4	2,91	0,88	5	2,98	0,56	5
Đánh giá đồng đẳng	3,0	0,26	6	2,23	0,53	6	2,62	0,44	6
Đánh giá quá trình học tập	2,98	0,24	7	2,17	0,38	7	2,58	0,31	7
Tổng	3,2			2,97			3,09		

Kết quả khảo sát ở bảng 5 cho thấy, đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về sử dụng phương pháp mô phỏng trong hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của học viên là tương đối đồng nhất với ĐTB = 3,09 (cán bộ, giảng viên: 3,2; học viên: 2,97) nằm trong khoảng $2,61 \leq \text{ĐTB} \leq 3,4$ (ở mức khá). Khi được phỏng vấn các giảng viên mã số GV12, GV14, GV17 cho biết: “Việc sử dụng phương pháp mô phỏng trong hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của học viên hiện nay còn hạn chế. Hoạt động đánh giá vẫn chủ yếu sử dụng các phương pháp truyền thống như viết, vấn đáp, trắc nghiệm trong khi các hoạt động đánh giá có sử dụng phương pháp mô phỏng chủ yếu dừng lại ở minh họa hoặc hỗ trợ, chưa được xem như một phương pháp đánh giá chính thức gắn với chuẩn đầu ra và mục tiêu phát triển năng lực. Các nhiệm vụ mô phỏng ít được thiết kế thành tình huống đánh giá tổng hợp, thiếu tiêu chí và thang đo cụ thể để đo lường năng lực hành động, ra quyết định và giải quyết vấn đề của học viên trong bối cảnh giả lập. Nguyên nhân chủ yếu là do hạn chế về năng lực thiết kế công cụ đánh giá theo tiếp cận mô phỏng của giảng viên; thiếu hướng dẫn, quy trình và

ngân hàng tình huống chuẩn hóa; điều kiện thời gian, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ chưa đáp ứng yêu cầu triển khai đánh giá mô phỏng ở quy mô rộng”. So sánh hệ số tương quan Pearson (r) với hệ số Sig. = 0,000 < 0,05 cho thấy sự phù hợp rất cao giữa đánh giá của cán bộ, giảng viên và đánh giá của học viên về những phương pháp kiểm tra, đánh giá mà giảng viên sử dụng cùng phương pháp mô phỏng trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn của học viên.

3.2.6. Thực trạng điều kiện đảm bảo cho sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn



Biểu đồ 1. Thực trạng điều kiện đảm bảo cho sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về các điều kiện đảm bảo cho sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn tại các trường sĩ quan quân đội là tương đối thống nhất, với điểm trung bình chung (ĐTB) đạt 2,93 (trong đó cán bộ, giảng viên: 3,04; học viên: 2,83), nằm trong khoảng $2,61 \leq \text{ĐTB} \leq 3,4$ (ở mức khá). Kết quả này phản ánh rằng, các nhà trường đã có sự chuẩn bị tương đối đảm bảo cho việc triển khai sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn. Tuy nhiên, kết quả quan sát cho thấy vẫn tồn tại những hạn chế mang tính hệ thống. Phòng vấn giảng viên mã số GV18 cho biết: “Các điều kiện bảo đảm cho việc sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng ở quy mô và mức độ chuyên sâu. Hệ thống trang thiết bị, phần mềm và hạ tầng công nghệ thông tin, số hóa chưa đồng bộ dẫn đến việc sử dụng phương pháp mô phỏng thường xuyên bị gián đoạn hoặc chỉ thực hiện ở mức độ đơn giản. Nguồn học liệu phục vụ các môn khoa học xã hội và nhân văn còn thiếu; nhiều tài liệu chưa được chuẩn hóa, thiếu tính đặc thù quân sự và chưa phản ánh đầy đủ các tình huống thực tế”. Theo cán bộ quản lý mã số CBQL01: “Điều kiện bảo đảm cho việc sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn hiện nay vẫn chưa đáp ứng yêu cầu triển khai rộng rãi và hiệu quả. Hạ tầng công nghệ còn thiếu đồng bộ; thiết bị mô phỏng, phần mềm và học liệu số chưa được đầu tư theo hướng chuyên sâu cho đặc thù dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn; không gian học tập hỗ trợ sử dụng phương pháp mô phỏng còn hạn chế về tính linh hoạt và khả năng kết nối. Đội ngũ giảng viên phần lớn chưa được đào tạo bài bản về thiết kế, sử dụng phương pháp mô phỏng, dẫn đến việc khai thác chưa hiệu quả các công cụ hiện có”. Những yếu tố này làm giảm hiệu quả sử dụng phương pháp mô phỏng trong thực tiễn giảng dạy và đặt ra yêu cầu cấp thiết về đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, phù hợp với đặc thù đào tạo sĩ quan trong điều kiện hiện nay.

4. KẾT LUẬN

Sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay không chỉ là một xu hướng tiếp cận phương pháp dạy học hiện đại mà còn là yêu cầu tất yếu xuất phát từ mục tiêu đào tạo đội ngũ sĩ quan có tư duy phản biện, bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực xử lý tình huống linh hoạt trong môi trường chiến lược, chính trị ngày càng phức tạp. Việc sử dụng phương pháp mô phỏng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn hiện nay vẫn chưa đạt mức độ đồng bộ và hệ thống. Các nội dung mô phỏng còn đơn giản, thiếu tính tương tác và chưa phản ánh đầy đủ đặc thù hoạt động quân sự; tổ chức dạy học có sử dụng phương pháp mô phỏng còn hạn chế về quy mô và tần suất; việc kiểm tra, đánh giá bằng phương pháp mô phỏng chưa được áp dụng rộng rãi. Bên cạnh đó, những điều kiện bảo đảm bao gồm hạ tầng công nghệ, học liệu mô phỏng và năng lực thiết kế, vận hành của giảng viên chưa đáp ứng yêu cầu của mô hình dạy học hiện đại.

Những hạn chế trên bắt nguồn từ nhận thức chưa thống nhất về vai trò của phương pháp mô phỏng; sự thiếu hụt đầu tư có trọng tâm cho công nghệ và học liệu trong các môn khoa học xã hội và nhân văn cùng với việc chậm đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực. Điều này cho thấy cần thiết phải tiếp tục hoàn thiện môi trường dạy học, tăng cường bồi dưỡng giảng viên, phát triển hệ thống kịch bản mô phỏng phù hợp với đặc thù của hoạt động quân sự, đồng bộ hóa hạ tầng kỹ thuật và đẩy mạnh sử dụng phương pháp mô phỏng trong kiểm tra, đánh giá. Tóm lại, phương pháp mô phỏng có tiềm năng lớn trong nâng cao chất lượng dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội. Tuy nhiên, để phát huy đầy đủ hiệu quả của phương pháp này, cần triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm xây dựng môi trường dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đào tạo sĩ quan trong điều kiện mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Tổng Tham mưu (2025), *Báo cáo Tổng kết năm học 2024-2025; phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026*, Số 5579-BC/TM, Ngày 29 tháng 9 năm 2025, Hà Nội.
- [2] Cục Nhà trường - Bộ Tổng Tham mưu (2022), *Kỷ yếu hội thảo Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số đến giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn trong nhà trường quân đội*, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*, Số 29-NQ/TW, ngày 22 tháng 8 năm 2025, Hà Nội.
- [4] Đặng Thành Hưng (2002), *Dạy học hiện đại: Lý luận - Biện pháp - Kỹ thuật*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Trọng Luật (2023), *Giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn tại các nhà trường quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số - Thời cơ và thách thức*, Tạp chí Điện tử Lý luận Chính trị, <https://lyluanchinhtri.vn/giang-day-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van-tai-cac-nha-truong-quan-doi-trong-boi-canhh-chuyen-doi-so-thoi-co-va-thach-thuc-2208.html>.

- [6] Quân ủy Trung ương (2022), *Nghị quyết Lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới*, Số 1657-NQ/QUTW, ngày 20 tháng 12 năm 2022, Hà Nội.
- [7] Vương Thị Ngọc Quyên, Đào Thị Thu Vân (2022), *Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng trong dạy học ở các trường đào tạo ngành Kỹ thuật quân sự trong quân đội hiện nay*, Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam, 18(S1):53-57.
- [8] Ngô Tứ Thành (2008), *Phương pháp mô phỏng trong giảng dạy các chuyên ngành kỹ thuật*, *Science & Technology Development*, 11(10):114-125.
- [9] Hoàng Anh Thao (2023), *Triển vọng ứng dụng kỹ thuật mô phỏng trong đào tạo lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn*, Tạp chí Điện tử Lý luận Chính trị, <https://lyluanchinhtri.vn/trien-vong-ung-dung-ky-thuat-mo-phong-trong-dao-tao-linh-vuc-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van-3218.html>.
- [10] Trần Tuyền (2024), *Mô phỏng trong dạy học môn Thực hành Điện tử cơ bản cho sinh viên ngành Kỹ thuật điện*, *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 20(6):35-40.

USING SIMULATION METHODS IN TEACHING SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES AT ARMY OFFICER COLLEGES

Pham Hong Quan

ABSTRACT

The article analyzes the current situation of using simulation methods in teaching social sciences and humanities at military officer colleges, thereby identifying the limitations and requirements placed on the task of developing comprehensive capabilities for cadets in the context of education and training innovation. Based on a combination of research methods such as: document analysis, synthesis, survey, interview and pedagogical observation, the article clearly shows that the simulation method has advantages in forming critical thinking, the ability to handle situations, making decisions and improving the positivity and initiative of learners; however, the implementation in teaching social sciences and humanities is still lacking synchronization and comprehensiveness. This research is an important practical basis to help educational administrators and lecturers at military officer colleges take timely measures to overcome limitations and problems when using simulation methods in teaching social sciences and humanities, contributing to improving the quality of teaching in colleges.

Keywords: *Social sciences and humanities, simulation method, military officer colleges.*

* Ngày nộp bài: 21/10/2025; Ngày gửi phản biện: 26/1/2026; Ngày duyệt đăng: 30/3/2026